

KINH VÔ MINH LA-SÁT TẬP

QUYỂN HẠ

Sau khi thu phục sáu nhập, Bồ-tát lại quán sát danh sắc. Biết được thể tướng của nó, Bồ-tát nói:

–Do người mà sinh ra bao thứ khổ lớn cho chúng sinh. Người hãy mau quay trở lại nghiệp của chính mình.

Danh sắc nói:

–Tôi thấy mình không có lỗi.

Bồ-tát:

–Vì sao người không thấy có lỗi. Người là kẻ dối trá, bản thể rất ác. Do người mà sinh sáu tình của tất cả chúng sinh nơi thế gian.

Danh sắc nói:

–Việc này đúng như vậy. Tôi giống như cây có thể sinh ra cành lá. Vì đã có tôi thì có cành lá sáu tình.

Bồ-tát nói:

–Ta sẽ dùng búa bén trí tuệ chặt đứt cội gốc của người thì cành lá sáu tình kia tự nhiên rơi rụng.

Danh sắc nói:

–Ông không thể nào chặt giết được thức của tôi đâu. Với sức mạnh của cánh tay thức, nó sẽ bảo vệ tôi. Loại thức này nếu không rơi trong đất danh sắc thì sẽ không có các khổ.

Bồ-tát nói:

–Đúng vậy! Nếu thức không ở trong thai mẹ, sống trong Ca-la-la thì thân chúng sinh không bao giờ sinh trưởng. Nếu thức không ở trong Ca-la-la thì Ca-la-la này liền bị hư hoại, nếu hư hoại thì làm sao có thân chúng sinh? Do đó, ta sẽ dùng lửa trí tuệ thiêu đốt hạt giống thức.

Xả bỏ danh sắc, Bồ-tát lại quán sát thức, rồi nói:

–Người giống như huyễn hóa, thể tánh mê muội. Giống như khỉ vượn luôn thô tháo không đứng yên, như điện chớp không ngưng nghỉ, như ngựa không điều phục thì không đi vào đường chính, như voi say tung hoành khó cấm, chế.

Thức nói:

–Tôi lấy thân làm thành, sáu nhập làm cửa. Tôi chính là chủ của thành ấy. Tất cả các pháp đều phải tuân theo, đưa tôi lên hàng đầu. Vậy chẳng phải là vua sao?

Bồ-tát nói:

–Trong trăm ngàn kiếp, ta đã mài kiếm trí tuệ. Hôm nay ta phải tiêu diệt ngôi vua của người.

Thức nói:

–Kỳ lạ thay, tôi đã không có lỗi mà lại vô cớ oán ghét tôi.

Bồ-tát nói:

–Vì sao nói oán ghét vô cớ? Người đã tạo ra hoạn nạn danh sắc, chẳng lẽ không phải là đáng oán ghét sao?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thức nói:

–Tôi và danh sắc thật sự cùng nương vào hữu. Nếu không có thức thì không có danh sắc, nếu không có danh sắc thì không có thức.

Bồ-tát nói:

–Lạ thay! Danh sắc và thức đúng là bạn thâm giao với nhau, là nguồn gốc luân hồi của tất cả chúng sinh.

Thức nói:

–Danh sắc đích thực là người bạn thâm giao của tôi. Vì bị hành sai sử nên bỏ tôi trong nghiệp không được tự do. Tôi theo nghiệp thiện ác thọ thân nơi năm đường.

Bồ-tát nói:

–Người bị hành sai khiến mà còn đến như vậy, thật sự là người có lỗi nhưng hãy đợi ta làm sáng tỏ. Ta sẽ dùng Tuệ nhãn quán sát hành rồi sau đó hỏi tội người.

Bấy giờ, Bồ-tát thả thức ra rồi đến chỗ hành. Hành kinh sợ nói:

–Ông là ai mà mạnh mẽ nhanh nhẹn, mặc áo giáp không hư hoại, tay cầm kiếm Bồ-đề bén nặng? Chúng sinh ngu si ở mãi trong đêm u ám mà chấp ngã, ngã sở, một mình đi trong tối tăm, buông lung thật đáng khiếp sợ.

Bồ-tát nói:

–Người thọ thân đã lâu rồi, hôm nay ta quán sát thấu rõ rốt ráo về người.

Hành sợ hãi nói:

–Làm thế nào để thấu đạt?

Bồ-tát nói:

–Từ xa xưa ta đã phát lời thề nguyện kiên cố, cúng dường cung kính Phật Đại Thích-ca Mâu-ni từ sự tắm rửa, ăn uống, đi ở, hết sức rất tinh tấn mãi đến ngày hôm nay. Từ đó ta luôn tô bồi công đức, chưa bao giờ biếng nhác.

Hành nói:

–Tôi thấy ông trang nghiêm công đức chưa được bao lâu!

Bồ-tát:

–Đừng nói như vậy. Ở a-tăng-kỳ kiếp đầu tiên ta chưa được thọ ký, đủ hai a-tăng-kỳ kiếp mới được thọ ký thành tựu đạo quả để cứu giúp chúng sinh.

Hành nói:

–Kỳ lạ thay! Ông có thể yêu thương chúng sinh.

Bồ-tát:

–Ta yêu thương chúng sinh với lòng Từ bi, yêu thương mà không đắm nhiễm để sinh luyến ái. Giống như có đàn voi trong rừng bốn bên toàn là lửa, ai thấy nguy ách ấy mà lại không thương xót. Cuối cùng con voi lớn nhất trong đàn kéo cành cây đập lửa để dẫn đường băng qua thoát khỏi nạn lửa. Cũng vậy, tất cả chúng sinh bị sinh già, bệnh, chết quẩn kết quanh thân, người trí nào lại không thương xót, muốn cứu họ thoát khỏi nạn.

Hành nói:

–Ông có lòng Từ bi yêu thương chúng sinh như vậy, sao vào rồi bỏ đi?

Bồ-tát:

–Ta cứu vớt chúng sinh chưa bao giờ xả bỏ. Ta theo một bên thức để quán sát sinh tử. Các tai họa lớn ấy là do người gây ra. Vì để diệt người nên ta đến bên người. Do người mà được sinh lên cõi trời thứ hai làm Đế Thích ham muốn không nhàm chán. Cũng do người mà được sinh nơi cõi Phạm thế, ngồi tòa sen nhập thiền định, lần lượt lên

tới cõi trời Hữu đánh phi tướng, đến lúc qua đời lại sinh xuống ba cõi ác. Những việc như vậy đều do người gây ra.

Hành nói:

–Đúng như điều ông đã nói. Dẫn đường vua thức chính là tôi. thức đi đâu tôi luôn làm người chỉ đường, giúp đỡ đến nơi đến chốn.

Bồ-tát:

–Ta sẽ dùng đá chánh kiến, mài kiếm trí tuệ để chẻ người ra từng mảnh.

Hành nói:

–Xin ông đừng làm như vậy, chỉ một nhọc chứ chẳng bỏ ích gì.

Bồ-tát hỏi:

–Vì sao không bỏ ích?

Hành nói:

–Tất cả dù lửa kết sử là mẹ của khổ lớn, đó là Vô minh, nơi chứa đầy đầy các khổ não ô uế. Tất cả tai họa đều do nó tạo ra, ông lại muốn bắt tôi thì đâu có bỏ ích gì.

Bồ-tát nói:

–Vô minh ấy ở đâu?

Hành nói:

–Vô minh ấy bị La-sát phiền não Tỳ-xá-xà bao quanh, khó có thể thu phục được nó. Hiện nay nó ở nghĩa địa nhiều bạo ác của kết sử ngu si.

Nhờ hành, biết được chỗ của vô minh, Bồ-tát phấn chấn mạnh mẽ tìm đến chỗ nó, quát lớn:

–Những con quỷ La-sát phiền não kết sử kia, nếu chiến thắng được ta thì ta chịu chết, còn như ta chiến thắng thì các người chắc chắn bị tan nát. Những La-sát kết sử phiền não kia, ta sẽ tiêu diệt không cho sống sót một mạng nào cả.

Hành nói:

–Nếu ông dũng mãnh tinh tấn thì hãy nhập Tam-muội Đại vô úy kim cang. Cửa giải thoát được mở ra và diệt trừ vô minh đâu có gì là khó.

Bấy giờ, Bồ-tát dũng mãnh nhìn bốn phía, bắt được vô minh và hỏi:

–Sao hôm nay người không ở nơi nghĩa địa kết tập phiền não đủ các thứ ác, bụi trần phiền não, gió dữ phiền não làm che lấp Tuệ nhãn khiến cho không thấy gì cả. Là chỗ chứa phân cỏ nghi hối, đua nịnh, thâm phá giới chết vì năm dục, thân người mục nát bày ra bữa bãi, hôi thối đầy dẫy trong nghĩa địa ấy. Gió dữ giác quán thổi ba độc, lửa cháy hừng hực, những dục ác, ngã mạn, trạo cử không ngừng cất tiếng cười vang nơi đóng xương. Thân chết buông lung, máu mủ dơ dáy của các luật nghi ác chảy đầy trên mặt đất. Bình gốm ba cõi chứa đựng chất cấu uế phá bỏ các căn lành, những đồ đựng bị phá vỡ tan nát trên đất. Tóc đoạn kiến, thường kiến bị gió thổi rối tung, áo không hở không thẹn rách bần bày đầy khắp nơi mồ mả; cát đá kết sử phiền não thì khô cứng thô rít. Chín mươi sáu loại quạ thừu, các loại chim tà kiến đậu ngủ đêm khắp vùng. Hoặc có lúc có chúng sinh chó sói, chồn cáo, mèo chuột do tham hữu làm hang nơi đây. Có kẻ giới thủ mặc vỏ lá cây rơi rụng khô héo trong gò mả, có việc xử đoán phi pháp phá hư giường rồi đem bỏ bữa tại đây. Hoặc có người khổ hạnh đâm đầu xuống vực sâu, chạy vào hầm lửa, nằm trên gai góc như lửa đốt thiêu nướng tại đây. Hoặc có người tự ý mình nhiều sức lực, sắc đẹp, tài trí của thân mạng mà kiêu mạn làm ô uế đầy ấp. Hoặc có gai góc oán hận ganh ghét đầy dẫy. Hoặc có những con nhặng, ruồi giác quán phá hại các căn lành, sâu giòi bất tịnh hôi thối dơ nhớp dồn nơi tử thi. Hoặc có giặc oán phiền não

năm cái dừng nghỉ khắp chỗ. Hoặc có kẻ chấp ngã và ngã sở, các thầy chú thuật tu tập nơi đây. Hoặc có những tà luận dị kiến như cáo, cú mèo kêu la inh ỏi khắp chốn. Lại có La-sát-nắm bẫy ái. Hoặc có La-sát cầm chày thù miên vui chơi theo năm dục. Hoặc cầm cây chia ba bện nhọn đủ màu sắc ghê tởm của bất thiện điên cuồng kêu la, cười lớn không sợ sệt. Hoặc có La-sát lắc đầu lay thân trợn mắt kêu gào, nhảy nhót, lung lay, vỗ đùi, hò hét, hoặc thổi sáo, ca hát, nhảy múa. La-sát sân hận, La-sát oán thù, La-sát xem thường việc ác, coi nặng sự báo thù, La-sát bạo ác, La-sát tham lam, mạn, mạn mạn, ngã mạn, tà mạn, đại mạn, ham muốn phi pháp, những cái tham về dục, tham về điều ác. Những La-sát phiền não kết sử hung hiểm như vậy nhiều không thể tính kể.

Đến gò mả kết sử, Bồ-tát thấy những tội lỗi hung ác của Vô minh là che lấp Tuệ nhãn, cản trở nguồn thân làm cho chúng sinh không thấy Bốn Đế, bị đọa vào đường ác, nên Bồ-tát nói:

–Vô minh ấy làm người dẫn đường đi đến đồng hoang sinh tử, làm đóng lửa dữ thiêu đốt sinh già, bệnh, chết, là cha mẹ của nghiệp kết sử phiền não, làm bít lấp cửa Niết-bàn, mở rộng các cõi ác. Nó đi khắp nơi trong ba cõi, đầu lớn buông lung, trán rộng nghi ngờ, mặt xấu huyền hoặc, nhớ nghĩ tà vạy, mũi bệnh hoạn, mắt tà kiến, mắt có con người chớp bốn điên đảo, rình rập giặc ác, lòng nhiều, tai to thông xuống, ganh ghét, tà mạng, dua nịnh, hư dối, ích kỷ, kiêu căng, ham muốn lợi dưỡng để làm răng nhọn, sáu mươi hai tà kiến làm tóc, tham ăn, ba ái làm cổ dài, các luật nghi ác làm móng tay dài, thọ lấy kết sử và nghiệp làm hai vú, phình trương to lớn không biết đủ làm bụng, thù miên, trạo hối sâu đen làm rún, nhiều tham ái làm âm tàng, mười tám giới làm hai đùi, những tham muốn phi pháp ác làm hai đầu gối, ngã kiến, nhân kiến làm hai bắp chân, voi lớn da dẻ như nhớt không xấu hổ làm y phục, lấy áo vải to hôi hám không biết thẹn làm mền, ngồi giường kết sử, La-sát các kiết lại làm người hầu. Trong số các La-sát phiền não ấy ai dù có một ngàn lưỡi cũng không thể nào nói hết tội lỗi của nó.

Lại thấy La-sát vô minh đứng bên cạnh và đang quay bánh xe, người trí ở thế gian nhìn mà phát sợ.

Bấy giờ, Bồ-tát càng tinh tấn hơn, liền chứng đắc Định ý tăng thượng nhất tâm, hết sức vui mừng tâm thanh tịnh lần lần đạt được ngôi Bất động, vững vàng đi đến chỗ La-sát vô minh. Đến chỗ bằng phẳng đất không phiền não, dẹp trừ cát đá gai góc của tâm độc ác, hiểm hận, giận dữ, lấy nước mưa Từ bi làm thấm nhuần đất bụi tám pháp, rồi rẩy lên đất để sinh các căn lành xanh tốt, căn lành an lạc làm pháp Nhị túc (phước đức, trí tuệ), bốn nhiếp, giữ gìn cẩn thận pháp nhị túc vượt qua các dị luận, dùng tay phải Định nắm gọn đầu tóc rối loạn lớn của sáu mươi hai kiến, dùng tay trái Trí tuệ rút kiếm bén, làm tâm không mời cho chúng sinh rồi gầm tiếng sư tử:

–Trong vô lượng trụ xứ của Phật, ta đã thu thập các pháp lành, dùng xe Đại thừa thề cứu vớt tất cả chúng sinh. Nhờ thành quả tinh tấn trong vô lượng kiếp ấy nên ngày nay được thành tựu. Tất cả chúng sinh bị lửa lớn sinh tử thiêu đốt, hôm nay ta sẽ vì họ mà tiêu diệt và chiến thắng quân giặc kết sử, đoạn tận mạch máu các hành, tạo con đường ra khỏi thế gian, nhổ sạch những nguy nan hiểm trở.

Nghe tiếng gầm ấy, La-sát vô minh vỗ tay cười lớn và nói:

–Đại phạm Thiên vương, Ma-hê-thủ-la-tỳ-nữ, Đế Thích, Tứ thiên, mặt trời, mặt trăng, những vì sao còn quỳ trước ta, bị ta khống chế. Vô lượng chư Tiên: Bà-tẩu tiên, Bà-tẩu-ưu-lưu, Quạt-bà-lê dùng trí đức để mong ra khỏi cảnh giới của ta, nhưng đều bị

ta làm mê hoặc nên không biết lối thoát. Tất cả chúng sinh đều bị buộc chặt trong vòng sinh tử, xoay tròn nơi hữu, không chút sức lực, những việc như vậy do ta làm ra. Thật là ngu không tự xét mình mà lại dám nắm tóc ta. Tất cả chúng sinh, Trời, Người, A-tu-la, do sức mạnh của ta nên luôn làm cho họ hao mòn không thôi. Ông là ai mà vội vàng đến đây dám la lớn trước mặt ta, đề xương căn lành như mặt trời mới mọc? Điều này xưa nay ta chưa hề nghe thấy bao giờ. Tất cả chúng sinh bị mù tối nên không hay biết, với Tuệ nhãn của ông đã giúp họ thấy rõ, sáng vi diệu đến như vậy. Ai ở trong sóng gió dữ dội của biển khổ não sinh tử chỉ dạy vượt qua để đến bờ bên kia? Tất cả phàm phu si ám trong con đường tà, ai dẫn họ vào con đường chánh? Nhà vô minh đen tối ai cầm ngọn đuốc sáng chiếu rọi? Tôi mà ra lệnh thì cả ba cõi đều tuân theo, không ai dám chống trái. Các hàng chư Thiên, ngoại đạo đều vui thích. Đại phạm Thiên vương, Ma-hê-thủ-la... nhờ sức của ta mà sinh khởi tưởng thường. Người tối thắng vô úy nào mà không sợ ta? Lại dám nắm tóc của ta? Lành thay! Lành thay! Nhất định ông sinh trong dòng họ Đức Phật. Diệu lực từ chánh quán, công đức đại Bi không gì sánh bằng làm thể, tức là Bồ-tát thương yêu chúng sinh, đức ấy tôn nghiêm như núi chúa Tu-di. Ngoài người thù thắng này, tất cả thế gian không ai dám giơ tay nắm tóc ta cả!

Bồ-tát nói:

–Những lời người nói thật chính xác. Từ xưa đến nay ta luôn tu tập các hạnh lành với mục đích là để cứu độ tất cả chúng sinh. Như lời người nói, vị Bồ-tát ấy chính là ta đây.

Vô minh nói:

–Ông có lòng từ bi thương yêu chúng sinh, với trí quyết định, bất động, mà cứu giúp họ. Đối với oán, thân đều bình đẳng một vị. Như lửa hừng hực đốt cháy lá tươi, cũng vậy, trí tuệ của ông đã thiêu cháy tôi. Ông vững vàng chân chánh, tôi sẽ vâng theo lời dạy của ông, trọn không dám chống trái.

Bồ-tát nói:

–Ta dùng khổ, không, vô thường, vô ngã để ấn chứng. Ta khuyên người hãy đi mau không nên chậm trễ.

Bồ-tát nói ấn ấy xong, La-sát vô minh bèn dẫn bọn phiến não ác chạy trốn vào chín mươi sáu tà luận và chúng ở yên trong ngu si.

Bấy giờ, Bồ-tát tập hợp rộng khắp các tư lương đạo phẩm, không thầy mà tự giác ngộ, diệt trừ vô minh. Cho nên đại chúng phải tu tập sáu độ chứa giữ đủ các pháp lành.

*Quán sát kỹ về lời Phật dạy
Sau đạt vui lớn, hiểu nghĩa sâu
Xưa ta từng nghe có người mù
Trong nhà trống nhìn ngắm chày gỗ.
Đầu chày nghiêng đâm vào tổ ong
Nghe tiếng ong, người mù chạy trốn
Lửa trong nhà trống bị ong chích
Đau quá, lửa rút xuống hố sâu.
Trong hố, rồng ác đang giận dữ
Bủa mây sấm sét mưa đá lớn
Trong không trung sét đánh ầm ầm
Trong xóm quỷ ác rất dữ tợn.
Mưa lửa lớn phủ khắp đất nước*

*Thế giới chúng sinh bị lửa bức
Cùng nhau chạy trốn vào sông sâu
Dưới đáy sông là cung điện La-sát.
Nước máu, tinh khí của chúng sinh
Ai vào sông đến cung điện ấy
Bị đau đớn không thể ra được
Vào núi đá chỉ một lỗ trống.
Chúng sinh ra khỏi lỗ vào biển
Nước biển mặn tiêu tan thân thể
Khóc lóc kêu gào gọi mẹ cha
Chư thần ai đến cứu giúp tôi.*

Khi ấy, trong biển lớn có vua Ngựa thần, thường ăn gạo cám chín rục, mập, khỏe đẹp. Nghe chúng sinh bị khổ não, vua ngựa nói:

– Ai muốn vượt qua bờ bên kia để đến cõi Diêm-phù-đề.

Những người rơi trong biển đều giơ tay phải kêu:

– Cứu tôi, cứu tôi.

Lập tức, vua ngựa phán chấn, làm cho tám vạn bốn ngàn lông tự nhiên dài ra, kéo mọi người đều được cứu thoát.

Vì sao đưa ra ví dụ này?

Nói về người mù là dụ cho tất cả chúng sinh vô minh. Con ong là dụ cho hành. Con lừa là dụ cho thức. Lừa rơi xuống vực sâu là dụ thức bị đọa nơi danh sắc. Mưa đá sấm sét là dụ cho hoạn nạn vô thường trong sáu tình. Quỷ ác là dụ cho xúc. Mưa và lửa là dụ cho các thọ. Đâm đầu xuống sông là dụ cho ái. Trong biển, La-sát ăn tinh khí người là dụ cho bốn thủ. Chìm đắm không ra khỏi là dụ cho ba cõi. Lỗ núi đá là dụ cho sinh. Biển lớn là dụ cho lão tử ưu bi khổ não. Vua ngựa thần là dụ cho Phật, thân mập khỏe, chân thật, kiên cố với đầy đủ công đức lành, dùng tám vạn bốn ngàn lông của chánh niệm định, vì chúng sinh khởi tâm Từ bi thương xót. Tất cả chúng sinh đều bị khổ lớn: Bị sinh làm sinh, bị già làm già, bị chết làm chết. Nhưng tất cả chúng sinh không ai biết dùng phương pháp nào để tìm con đường giải thoát. Chư Phật dẫn dắt chúng sinh ra khỏi khổ nạn. Người cõi con ngựa tức là hành giả cõi pháp luân.

Năm vị Tỳ-kheo như Kiều-trần-như... năm người như Da-xá... năm mươi người, con của Trưởng giả... sáu mươi người của Hiền ấp... một ngàn người của anh em Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp... hai trăm năm mươi vị của hai Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-kiền-kiên... tám vạn bốn ngàn người của vua Tần-bà-sa-la... cuối cùng là Tu-bạt-đà-la, cho đến tám vạn bốn ngàn tạng pháp sâu xa để lại.

Nếu có chúng sinh nào nghe một câu một kệ, đều là nhân duyên để đến cửa Niết-bàn.

